

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BÌNH ĐẲNG GIỚI - TRƯỜNG HỢP TỈNH QUẢNG NAM

★ ThS LÊ ĐỨC THỌ

Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng

● **Tóm tắt:** Công tác bình đẳng giới luôn được lãnh đạo và toàn hệ thống chính trị của tỉnh Quảng Nam quan tâm, thực hiện nghiêm túc thông qua các hoạt động chỉ đạo, ban hành chính sách; tuyên truyền, vận động thực hiện chính sách; kiện toàn đội ngũ cán bộ thực hiện bình đẳng giới; kiểm tra, thanh tra thực hiện bình đẳng giới. Kết quả tích cực của công tác này thể hiện ở bình đẳng giới trong chính trị, kinh tế, giáo dục, y tế và trong gia đình; nhiều chỉ tiêu về giảm khoảng cách giới trong một số lĩnh vực chính trị, kinh tế, lao động, việc làm, giáo dục, y tế,... đều đạt và tăng so với kế hoạch đề ra. Để tiếp tục phát huy thành tựu và giải quyết các tồn đọng trong lĩnh vực này, bài viết khuyến nghị một số giải pháp, bao gồm: tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, hiệu quả quản lý của Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức toàn xã hội; kiện toàn bộ máy và nâng cao hiệu quả của Ban vì sự Tiến bộ của Phụ nữ tỉnh, của các câu lạc bộ; đổi mới nội dung và hình thức thực hiện chính sách bình đẳng giới; phát huy tính tự giác, vai trò tự lực, không ngừng vươn lên của phụ nữ.

● **Từ khóa:** Chính sách bình đẳng giới; thực hiện chính sách bình đẳng giới; tỉnh Quảng Nam.

1. Thực trạng thực hiện chính sách bình đẳng giới tại Quảng Nam

Vấn đề bình đẳng giới luôn được Đảng và Nhà nước ta dành sự quan tâm đặc biệt và những nỗ lực trong thực hiện bình đẳng giới tại Việt Nam đã mang lại nhiều thành tựu to lớn được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Do đó, ngày càng nhiều phụ nữ tiêu biểu trên các lĩnh vực và tham gia vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội.

Là tỉnh ven biển thuộc vùng phát triển kinh tế trọng điểm khu vực miền Trung, tỉnh Quảng Nam có dân số gần 1.500 triệu người, trong đó phụ nữ chiếm đến hơn 50%. Những năm qua, cùng với

nhiều hoạt động thiết thực khác, công tác bình đẳng giới ở địa phương luôn là lĩnh vực được các cấp, ngành đặc biệt quan tâm. Triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, bằng nhiều giải pháp thiết thực và hiệu quả, nhận thức của cấp ủy, chính quyền và nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Nam về vai trò, vị trí của phụ nữ trong gia đình và xã hội đã được nâng lên, góp phần không nhỏ trong việc thực hiện công bằng xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Những năm qua, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội

các cấp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành nhiều chủ trương, chính sách, kế hoạch,... nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phụ nữ, công tác cán bộ phụ nữ và bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh.

(1) Công tác chỉ đạo, ban hành chính sách

Bình đẳng giới và việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới đã được Đảng và Nhà nước ta quan tâm. Thúc đẩy bình đẳng giới được coi là nhiệm vụ trọng tâm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và ngày càng được triển khai mạnh mẽ, hiệu quả. Nhiều chính sách, văn bản pháp luật về bình đẳng giới như Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020 (Quyết định số 2351/QĐ-TTg ngày 24/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ), Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030 (Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ), Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về công tác phụ nữ thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước,...

Để triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới và Chiến lược, Chương trình quốc gia về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam đã ban hành các chủ trương, chính sách thực thi Luật Bình đẳng giới và đề ra các giải pháp thực hiện 7 mục tiêu, 22 chỉ tiêu về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ trong Chiến lược, Chương trình quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.

Hàng năm, tỉnh Quảng Nam đều ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện chính sách bình đẳng giới và triển khai đến các quận, huyện, xã, doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

(2) Công tác tuyên truyền, vận động

Xác định công tác tuyên truyền đóng vai trò quan trọng trong việc phổ biến, nâng cao nhận thức cho người dân, hoạt động truyền thông nhằm thay đổi nhận thức, hành vi về bình đẳng giới được tỉnh Quảng Nam chú trọng tập trung tổ chức thực hiện từ cấp tỉnh đến cơ sở, với nhiều nhóm đối tượng cũng như hình thức và nội dung tuyên truyền khác nhau.

Công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản của Trung ương, tỉnh về công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới được triển khai bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng. Trong đó, các nội dung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ, trọng tâm là các kiến thức về giới, kiến thức có liên quan đến phụ nữ, trẻ em; về phòng chống bạo lực gia đình sẽ được các cán bộ tuyên truyền phổ biến đến từng cơ sở, địa phương.

Không dừng lại ở hoạt động tuyên truyền trực tiếp, công tác bình đẳng giới ở Quảng Nam còn được cụ thể hóa qua những tin, bài, hình ảnh, phóng sự về những con người thật, việc thật được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng hay từ các cuộc thi tìm hiểu về chính sách, pháp luật bình đẳng giới được tổ chức. Trong giai đoạn 2018 - 2023, Ban Dân tộc tỉnh Quảng Nam đã “phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Nông dân tỉnh, Chi Cục Dân số Kế hoạch hóa gia đình tỉnh và Ủy ban Nhân dân các huyện tổ chức 39 hội nghị tập huấn công tác tuyên truyền chính sách dân tộc, Đề án Giảm thiểu tình trạng Tảo hôn và Hôn nhân cận huyết thống, Đề án Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025 tại 43 thôn ở các xã vùng dân tộc thiểu số, với hơn 3.800 người dân và gần 200 cán bộ làm công tác dân tộc tại

các địa phương tham dự; đã biên soạn, in ấn và cấp phát 5000 tờ rơi hỏi đáp Luật Bình đẳng giới và Luật Phòng, chống bạo lực gia đình”⁽¹⁾.

(3) Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới

Việc xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ của các cấp, sở, ban, ngành địa phương quan tâm thực hiện. Hiện nay hầu hết các đơn vị đều đã có bố trí cán bộ làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, góp phần từng bước phát huy năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

Tỉnh cũng cử lãnh đạo, chuyên viên tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác bình đẳng giới do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức và các hội nghị, hội thảo tham vấn chuyên đề về công tác bình đẳng giới; tổ chức nhiều chuyến đưa cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ đi học tập, trao đổi kinh nghiệm thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các tỉnh bạn như Nghệ An, Thanh Hóa, Thành phố Hà Nội, Ninh Bình, Quảng Ninh,... Việc quan tâm đến tổ chức bộ máy cán bộ thực hiện đã góp phần làm nên những kết quả trong thực hiện chính sách bình đẳng giới tại Quảng Nam. Các sở, ngành trong tỉnh còn tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm, các cuộc tập huấn về bình đẳng giới, hôn nhân gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản. Ngoài ra, còn có các cuộc thi về chủ đề bình đẳng giới và bạo lực trên cơ sở giới, các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể thao,... cũng sẽ được tổ chức. Tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm tuyên truyền bình đẳng giới, kỹ năng giải quyết các tình huống xâm hại phụ nữ và trẻ em gái. Tập trung đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ, phòng ngừa bạo lực,

xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em cho đối tượng là người làm công tác bình đẳng giới, công tác trẻ em, phụ nữ, học sinh trong nhà trường⁽²⁾.

(4) Công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện bình đẳng giới

Quảng Nam đã thành lập các đoàn kiểm tra cơ sở để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ; quan tâm công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ nữ; đẩy mạnh công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ vùng dân tộc thiểu số; chăm lo sức khỏe cho phụ nữ, trẻ em,... Năm 2021, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh tổ chức kiểm tra nắm tình hình hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại 10 đơn vị, địa phương và cơ sở. Qua kiểm tra nhận thấy còn một số tồn tại phổ biến như tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống còn diễn ra; tỷ lệ nữ làm quản lý, lãnh đạo đối với cơ quan còn thấp (chiếm 30%),... Các đợt thanh tra tập trung vào những lĩnh vực dễ xảy ra tình trạng bất bình đẳng như lao động, giáo dục và y tế. Nhờ sự vào cuộc của các cơ quan chức năng, nhiều đơn vị, doanh nghiệp tại Quảng Nam đã thực hiện nghiêm túc các chính sách về bình đẳng giới, bảo đảm quyền lợi và cơ hội phát triển công bằng cho mọi giới. Bên cạnh đó, các chương trình tuyên truyền và tập huấn cũng được tổ chức thường xuyên, giúp nâng cao ý thức cộng đồng về quyền bình đẳng và vai trò của phụ nữ. Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế trong việc thực thi, đòi hỏi các cơ quan chức năng tiếp tục đẩy mạnh giám sát, hỗ trợ để bảo đảm quyền lợi giới trong toàn xã hội.

2. Kết quả thực hiện chính sách bình đẳng giới tại Quảng Nam

(1) Các thành tựu chính

Một là, bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị

Thực hiện Luật Bình đẳng giới, đến nay qua 15 năm triển khai, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban

nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, sự vào cuộc của các cấp, các ngành, và sự hưởng ứng của toàn xã hội, công tác bình đẳng giới của tỉnh Quảng Nam đã có nhiều bước tiến đáng kể, vai trò, vị thế của phụ nữ đã được cải thiện rõ nét; công tác bình đẳng giới đã đạt và vượt chỉ tiêu đề ra.

Trước nhất, nhận thức của toàn xã hội về bình đẳng giới đã được nâng cao. Các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới được tổ chức rộng rãi thông qua các kênh truyền hình, đài phát thanh, các hội thảo và sự kiện cộng đồng, giúp người dân hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc bảo đảm quyền lợi công bằng cho cả nam và nữ trong tất cả các lĩnh vực đời sống. Đặc biệt, phong trào bình đẳng giới đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ từ các tổ chức xã hội và cộng đồng, góp phần thay đổi dần những quan niệm lạc hậu, định kiến giới trong gia đình và xã hội. Nhờ đó, ngày càng có nhiều phụ nữ tại Quảng Nam tham gia vào các hoạt động kinh tế, chính trị và xã hội, đồng thời được tạo điều kiện phát huy năng lực, đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh.

Các mô hình, câu lạc bộ, tổ tư vấn về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hoạt động hiệu quả. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Nam đã “thành lập được 169 mô hình Tổ truyền thông cộng đồng tại 169 thôn trên địa bàn các huyện miền núi”⁽³⁾, đã ra mắt các mô hình “Địa chỉ tin cậy”, “Tổ truyền thông cộng đồng”, “Câu lạc bộ thủ lĩnh của sự thay đổi”,... Các mô hình và tổ tư vấn về bình đẳng giới tại Quảng Nam đã và đang hoạt động hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức và hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới trong cộng đồng. Những mô hình này thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục và các buổi chia sẻ về quyền lợi của phụ nữ và nam giới, qua đó giúp thay đổi nhận thức, hành vi và giảm bớt sự phân biệt giới.

Tỷ lệ nữ cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo trong các cơ quan chính quyền và các cơ quan khối Đảng, đoàn thể tăng đáng kể. Khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị từng bước giảm dần, “tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, Hội đồng Nhân dân các cấp và các chức danh lãnh đạo, quản lý tăng, nhiệm kỳ sau cao hơn nhiệm kỳ trước. Đây là sự tiến bộ rõ nét của tỉnh trong việc thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị. Cụ thể: tỷ lệ nữ trúng cử Đại biểu Quốc hội khóa XV nhiệm kỳ 2021 - 2026 là 14,3%; tỷ lệ nữ trúng cử Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh 28%; cấp huyện và tương đương 25,7%; cấp xã 26,8%. Với tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, ở cấp tỉnh đạt 15,1%, ở cấp huyện và tương đương đạt 16,9%, ở cấp xã đạt 20,9%”⁽⁴⁾. Những năm qua, các cấp hội đã làm tốt công tác tham mưu trong quy hoạch, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và lý luận chính trị cho cán bộ hội. Nhờ đó, đến nay đội ngũ cán bộ hội chuyên trách từ tỉnh đến cơ sở đã đạt chuẩn chức danh theo quy định.

Tỉnh Quảng Nam có 2.151/4.923 cán bộ, công chức, viên chức là nữ (tỷ lệ 43,7%), sinh hoạt ở 73 công đoàn cơ sở, đây là lực lượng lao động quan trọng, tham gia tích cực vào sự nghiệp đổi mới và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đồng thời cũng là lực lượng nòng cốt trong phong trào phụ nữ toàn tỉnh. Số nữ cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ chủ chốt trong các cơ quan, đơn vị là 26 chị; giữ các chức vụ trưởng, phó phòng và tương đương là 315 chị; số đảng viên nữ là 1.070/2.712 chị (chiếm tỷ lệ 40%). Trong đó, nữ cán bộ, công chức, viên chức tham gia cấp ủy tỉnh là 3 chị, số nữ cán bộ, công chức, viên chức tham gia hội đồng nhân dân cấp tỉnh là 8 chị⁽⁵⁾.

Hai là, bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế

Vai trò của phụ nữ trong lĩnh vực kinh tế ngày càng được thể hiện rõ. Tính đến hết năm 2023, tổng số lao động tham gia hoạt động kinh

tế trên địa bàn tỉnh là gần 929 nghìn người, trong đó lao động nữ là hơn 451 nghìn người, chiếm tỷ lệ hơn 48%. Lao động nữ làm công ăn lương gần 186 nghìn người, chiếm tỷ lệ hơn 41%. Tỷ trọng nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm là hơn 35%. Trong năm 2023, số lượng nữ làm chủ sở hữu doanh nghiệp là 701/2.177 người, tỷ lệ hơn 32%⁽⁶⁾. Phụ nữ tỉnh Quảng Nam hiện nay không chỉ tham gia tích cực vào các ngành nghề truyền thống như nông nghiệp mà còn mở rộng sang các lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ và công nghiệp. Quảng Nam đã triển khai nhiều chính sách hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách Xã hội và các quỹ hỗ trợ phát triển sản xuất. Các chương trình đào tạo nghề, hỗ trợ tiếp cận tin dụng và kỹ thuật đã giúp phụ nữ Quảng Nam nâng cao kỹ năng lao động, từ đó tăng thu nhập và cải thiện đời sống.

Ba là, bình đẳng giới trong lĩnh vực giáo dục, y tế

Theo Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Nam, hiện nay 80% các doanh nghiệp có tổ chức công đoàn bảo đảm có buồng vệ sinh phù hợp tại nơi làm việc theo quy định của Bộ Y tế, có tổ chức cho lao động nữ được khám sức khỏe định kỳ; 100% công đoàn cơ sở có kế hoạch phối hợp với doanh nghiệp đưa ra các giải pháp để lao động nữ có việc làm thường xuyên⁽⁷⁾. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, chăm sóc bà mẹ, trẻ em được chú trọng; tỷ số chênh lệch giới tính khi sinh giảm còn mức 106,43 bé trai/100 bé gái; bạo lực giới giảm dần. Tính từ đầu năm 2023 đến nay, tỷ số giới tính khi sinh ở mức 107,2 trẻ trai/100 trẻ gái. Tỷ số tử vong mẹ năm 2023 là 5,6/100.000 trẻ đẻ sống⁽⁸⁾. Tỉnh Quảng Nam đã thực hiện nhiều chính sách để bảo đảm cơ hội học tập bình đẳng cho cả trẻ em trai và gái. Tỷ lệ học sinh nữ tham gia các bậc học phổ thông và đại học đã ngày

càng cao, đặc biệt là ở các vùng nông thôn và miền núi. Tính đến năm 2023, tỷ lệ trẻ em nữ là người dân tộc thiểu số đúng 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm học 2024-2025 ước đạt 98%; tỷ lệ trẻ em nữ là người dân tộc thiểu số từ 15-18 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở vào năm 2025 ước đạt 94%. Năm 2022 - 2023, số học sinh sinh viên nữ được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp là 8.128 người, chiếm tỷ lệ hơn 28%. Tính đến nay, tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt khoảng 45,7%; tỷ lệ nữ tiến sĩ và tương đương đạt tỷ lệ 27%⁽⁹⁾.

Bốn là, bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình

Trong những năm qua, Quảng Nam đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ trong việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình, góp phần giảm thiểu bất bình đẳng giới trong các mối quan hệ gia đình, nâng cao chất lượng cuộc sống và tạo ra một môi trường sống công bằng hơn cho cả nam và nữ. Vai trò của phụ nữ trong việc xây dựng gia đình ngày càng được khẳng định, tuy nhiên, trong giai đoạn 2013 - 2023, trên địa bàn Quảng Nam có 2.072 vụ bạo lực gia đình. Trong đó, có 1.901 vụ nạn nhân nữ, 94 vụ nạn nhân trẻ em, 77 vụ nạn nhân người cao tuổi⁽¹⁰⁾. Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh đã tích cực tham gia bảo vệ quyền lợi cho phụ nữ và trẻ em bị bạo lực gia đình và xâm hại tình dục. Công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái được quan tâm,... Đặc biệt, trong các gia đình nông thôn, miền núi, phụ nữ đã dần được rút ngắn thời gian làm công việc gia đình, có thời gian thực hiện việc phát triển kinh tế cùng với nam giới. Với sự đồng thuận chia sẻ công việc từ gia đình, nhiều nữ cán bộ, công nhân, viên chức trong tỉnh không những hoàn thành tốt công việc được giao, mà còn tham gia tích cực công tác xã hội, được các cấp, các ngành biểu dương, khen thưởng.

(2) Một số hạn chế và nguyên nhân

Thứ nhất, việc lồng ghép mục tiêu bình đẳng giới với mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh đã được quan tâm thực hiện nhưng chưa rõ nét. Việc lồng ghép với các hoạt động chuyên môn của một số nơi chưa được quan tâm đúng mức, chưa có chỉ tiêu cụ thể khiến hiệu quả Chương trình quốc gia về bình đẳng giới ở địa phương chưa cao,...

Thứ hai, công tác bình đẳng giới tại một số nơi vẫn chưa thực hiện quyết liệt; việc lồng ghép công tác thúc đẩy bình đẳng giới với nhiệm vụ chính trị ở một số nơi còn hạn chế; nhiều địa phương vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ về bạo hành gia đình, bạo hành trẻ em và phân biệt giới.

Thứ ba, định kiến giới còn khá nặng cản trở cơ hội học tập, cống hiến và thăng tiến của phụ nữ; tỷ lệ cán bộ nữ quản lý, lãnh đạo ở các cấp còn thấp, chưa tương xứng với lực lượng và sự đóng góp của phụ nữ; tỷ lệ phụ nữ giữ vị trí lãnh đạo trong các doanh nghiệp lớn hiện nay, kể cả Nhà nước lẫn tư nhân còn thấp.

Thứ tư, trên nhiều khu vực kinh tế, ngành nghề, nhìn chung người phụ nữ vẫn còn chịu nhiều thiệt thòi, khó khăn; đời sống của một bộ phận phụ nữ còn khó khăn, đặc biệt phụ nữ dân tộc thiểu số, vùng nông thôn. Sự bất bình đẳng trong gia đình, tình trạng bạo lực trên cơ sở giới vẫn còn xảy ra phức tạp,...

Nguyên nhân là do tư tưởng “trọng nam, khinh nữ” vẫn còn nặng nề; nhiều chế độ chính sách cho phụ nữ chưa thật sự được thực hiện và quan tâm đúng mức; sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong việc thực hiện Chiến lược, Chương trình quốc gia về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh chưa đồng bộ; một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đầu tư đúng mức cho công tác bình đẳng giới; đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới - vì sự tiến bộ của phụ nữ từ tỉnh đến cơ sở hiện nay hầu hết đều kiêm nhiệm.

3. Một số giải pháp tiếp tục thúc đẩy bình đẳng giới

(1) Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, hiệu quả quản lý của Nhà nước về thực hiện bình đẳng giới

Cấp ủy, thủ trưởng các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh tăng cường sự chỉ đạo và có chương trình, kế hoạch cụ thể, thiết thực và hiệu quả để xây dựng đội ngũ cán bộ nữ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giỏi và có tư duy sáng tạo, nhiệt tình, tâm huyết với công việc; lựa chọn, giới thiệu những chị em có đủ tiêu chuẩn tham gia cấp ủy, tham gia lãnh đạo, quản lý, tạo điều kiện cho họ đóng góp nhiều hơn nữa cho sự phát triển của tỉnh nhà và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đồng thời, thực hiện những chính sách, giải pháp nhằm tạo điều kiện để phụ nữ Quảng Nam phát huy cao nhất vai trò, khả năng đóng góp của bản thân cho xã hội; quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ nữ; triển khai nhiều hoạt động nhằm giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động.

(2) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức toàn xã hội về thực hiện bình đẳng giới

Các ngành, các cấp, địa phương trong thời gian tới tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bình đẳng giới, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong toàn xã hội, xác định công tác bình đẳng giới là nhiệm vụ chung của toàn xã hội.

Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong việc xoá bỏ bất bình đẳng giới và chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, đồng thời, thúc đẩy thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, bảo đảm

tính thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng ngành, địa phương.

Tập trung công tác thông tin, tuyên truyền; phối hợp tổ chức nhiều hoạt động nhằm nâng cao nhận thức hướng đến thay đổi hành vi thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo các cấp và toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động bằng nhiều hình thức như: tổ chức tập huấn, tọa đàm, tuyên truyền trên các báo, tạp chí, website,... Tổ chức các cuộc thi về chủ đề bình đẳng giới và bạo lực trên cơ sở giới như thi tìm hiểu pháp luật, sáng tác, sân khấu hóa, hội diễn tuyên truyền viên giỏi, các hoạt động giao lưu văn nghệ, thể thao...; tổ chức hoạt động hỗ trợ các nạn nhân, phụ nữ, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; cấp phát tài liệu, tờ gấp, sách mỏng; in, treo pano, băng rôn thể hiện các thông điệp bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên địa bàn nơi tập trung đông dân cư, các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ở những địa phương có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ cao bất bình đẳng giới⁽¹¹⁾.

Tích cực lồng ghép với nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội tại cơ quan, địa phương mình.

Đẩy mạnh ứng dụng mạnh công nghệ thông tin trong tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng; phát huy hình thức tọa đàm về các chủ đề bình đẳng giới; quan tâm, nâng cao thể chất, tinh thần, năng lực trình độ, kỹ năng cho phụ nữ.

Tổ chức các hoạt động truyền thông, lồng ghép nội dung về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới trong các hội nghị, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu văn nghệ, thể dục, thể thao,... trong dịp kỷ niệm Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3); Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Ngày thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và

trẻ em (25/11) gắn với Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến 15/12 hàng năm) hiệu quả, sáng tạo, tiết kiệm, có sức lan tỏa.

(3) Tiếp tục kiện toàn bộ máy và nâng cao hiệu quả của Ban vì sự Tiến bộ của Phụ nữ tỉnh, của các câu lạc bộ

Các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị trong tỉnh phải tiếp tục quan tâm củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban vì sự Tiến bộ của Phụ nữ, Ban Nữ công Công đoàn các cấp; xây dựng các mô hình mới, hiệu quả về bình đẳng giới; tăng cường mở các lớp đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác bình đẳng giới, công tác cán bộ nữ cho lãnh đạo, Ban vì sự Tiến bộ Phụ nữ, cán bộ làm công tác bình đẳng giới, công tác nữ công.

Ban vì sự Tiến bộ của Phụ nữ các đơn vị cần phối hợp chặt chẽ với Công đoàn, Ban Nữ công để chăm lo hơn nữa quyền và lợi ích của phụ nữ; khuyến khích lao động nữ nhiệt tình công tác cũng như làm tốt vai trò người vợ, người mẹ trong gia đình.

Tập trung rà soát, củng cố kiện toàn Ban vì sự Tiến bộ của Phụ nữ các cấp, đồng thời tháo gỡ những tồn tại. Xác định nhiệm vụ trọng tâm hoạt động gắn với từng nhóm công việc ở từng lĩnh vực, công việc để triển khai có hiệu quả chương trình công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện nội dung nhiệm vụ trong các chương trình, kế hoạch phối hợp của ngành về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; tổ chức bồi dưỡng, cập nhật nghiệp vụ công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ tại địa phương; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới vào các chương trình, kế hoạch, đề án,...

Duy trì, nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; các Câu lạc bộ gia đình phát

triển bền vững; các Câu lạc bộ tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trên địa bàn tỉnh. Thực hiện lồng ghép chính sách giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, công tác tổ chức cán bộ; xác định chỉ tiêu đào tạo, tuyển dụng, cơ cấu, đề bạt, bảo đảm cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo, quản lý; thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

(4) Đổi mới nội dung và hình thức thực hiện chính sách bình đẳng giới

Nội dung giáo dục về bình đẳng giới nên được tích hợp vào các chương trình giáo dục từ bậc học phổ thông đến đại học, không chỉ giúp học sinh, sinh viên hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mỗi giới mà còn góp phần thay đổi nhận thức từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Xây dựng chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tiếp cận vốn vay, hỗ trợ đào tạo nghề và các kỹ năng quản lý kinh doanh. Đồng thời, cần có các chương trình giúp phụ nữ tham gia vào các ngành nghề có giá trị gia tăng cao như công nghệ, du lịch và các ngành công nghiệp sáng tạo. Tiếp tục triển khai phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, tranh thủ sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự hỗ trợ của lãnh đạo chuyên môn; cần cụ thể hóa nội dung phong trào cho sát với thực tiễn; việc triển khai thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm, có kiểm tra, đôn đốc để kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh giúp phong trào được duy trì và phát triển.

Đối với phụ nữ trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị của tỉnh, tỉnh cần xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ trẻ có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; chú trọng các chính sách ưu tiên cho cán bộ nữ; tạo điều kiện hơn nữa cho phụ nữ trong việc vay vốn giải quyết việc làm; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác

bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ; tiếp tục thực hiện các hoạt động triển khai, duy trì và nhân rộng các mô hình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và hỗ trợ phụ nữ; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về bình đẳng giới tại các địa phương.

Đối với phụ nữ làm việc trong các doanh nghiệp hoặc các chủ thương, các doanh nghiệp cần xây dựng và thực hiện chính sách tuyển dụng, đãi ngộ, thăng tiến công bằng giữa nam và nữ. Tạo ra các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đặc biệt là ở các ngành nghề chủ lực như nông nghiệp, du lịch, thủ công mỹ nghệ và dịch vụ. Các ngân hàng, tổ chức tài chính và chính quyền cần xây dựng các chương trình vay vốn ưu đãi hoặc hỗ trợ tài chính cho phụ nữ khởi nghiệp hoặc phát triển doanh nghiệp. Cần bảo đảm rằng phụ nữ trong các doanh nghiệp được hưởng chế độ đãi ngộ, lương bổng và phúc lợi như nam giới.

Đối với phụ nữ làm nội trợ, cần tổ chức các chiến dịch tuyên truyền để thay đổi nhận thức của cộng đồng về vai trò và quyền lợi của phụ nữ trong gia đình. Tổ chức các lớp học, hội thảo và chương trình đào tạo để nâng cao nhận thức cho cả nam và nữ về phân công công việc gia đình dựa trên năng lực, sở thích và khả năng của mỗi người thay vì theo giới tính. Xây dựng các chương trình đào tạo nghề, dạy nghề ngắn hạn và cung cấp các khóa học trực tuyến cho phụ nữ làm nội trợ, giúp họ có thêm kỹ năng để tham gia vào các công việc ngoài gia đình hoặc bắt đầu một công việc kinh doanh nhỏ.

Ngoài ra, tỉnh Quảng Nam cần có chính sách đặc biệt quan tâm đến các nhóm phụ nữ yếu thế như phụ nữ nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật và phụ nữ đơn thân. Cần có những chương trình hỗ trợ đặc thù, bảo đảm họ có thể tiếp cận đầy đủ các dịch vụ y tế, giáo dục và việc làm.

(5) Phát huy tinh tự giác, vai trò tự lực, không ngừng vươn lên của phụ nữ

Phát huy tinh thần tự giác vươn lên của phụ nữ Quảng Nam là yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo sự bình đẳng giới và đóng góp vào sự phát triển chung của tỉnh. Bên cạnh quyết tâm chính trị của các cấp ủy đảng cùng quan điểm chỉ đạo nhất quán trong tổ chức thực hiện, chính bản thân phụ nữ cần có sự nỗ lực để hoàn thiện, khẳng định trình độ, năng lực của bản thân để xóa bỏ những rào cản và kịp thời đáp ứng những yêu cầu đặt ra. Phụ nữ tỉnh Quảng Nam cần phát huy tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm, tiềm năng to lớn của mình đối với gia đình và xã hội; không ngừng nỗ lực phấn đấu, khát vọng vươn lên, tích cực học tập, lao động, xây dựng gia đình hạnh phúc, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà; tiếp tục

giữ gìn và phát huy những phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam, của gia đình Việt Nam, góp phần nâng cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong giai đoạn hiện nay. Khuyến khích các gia đình tạo ra môi trường bình đẳng, nơi cả nam và nữ cùng chia sẻ công việc gia đình, chăm sóc con cái, từ đó tạo điều kiện cho phụ nữ có thể phát triển sự nghiệp bên ngoài gia đình.

Tóm lại, bình đẳng giới là một trong những yếu tố cơ bản để nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người, từng gia đình và toàn xã hội. Với những nỗ lực trong thực hiện công tác bình đẳng giới từ việc huy động được tối đa mọi nguồn lực và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị thì mục tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới của Quảng Nam sẽ sớm đạt được, góp phần thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững của địa phương trong thời gian tới ❖

(1) T. Nhân và H. Trường (2023), “*Quảng Nam: Đẩy mạnh lồng ghép, tuyên truyền chính sách pháp luật về chống tảo hôn, bình đẳng giới ở vùng đồng bào Dân tộc thiểu số*”, Báo Dân tộc và Phát triển, tại: <https://baodantoc.vn>, ngày 07/11/2023.

(2) Huyền Thư (2023), “*Quảng Nam triển khai các hoạt động Tháng hành động vì bình đẳng giới*”, Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, tại: <https://dangcongsan.vn>, ngày 23/10/2023.

(3) Thu Hương (2024), “*Quảng Nam: Nâng cao năng lực cho các thành viên Địa chỉ tin cậy và Tổ truyền thông cộng đồng*”, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, tại: <https://hoilhpn.org.vn>, ngày 21/10/2024.

(4) Hà Sáu (2023), “*Nhiều thành tựu trong hành động vì bình đẳng giới*”, Báo Quảng Nam, tại: <https://baoquangnam.vn>, ngày 16/11/2023.

(5), (7) Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Nam (2022), *Báo cáo số 440/LĐLĐ-BtoC-KT ngày 29/4/2022 về báo cáo số liệu công nhân viên chức lao động, đoàn viên công đoàn, công đoàn cơ sở, doanh nghiệp*, Quảng Nam.

(6), (8), (9) Diệu Hiền (2024), “*Quảng Nam: Thực hiện công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ đạt nhiều kết quả*”, Trang Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Quảng Nam, tại: <https://quangnam.dcs.vn>, ngày 21/02/2024.

(10) Mai Nhi, Phi Thành (2023), “*Chung tay phòng chống bạo lực gia đình*”, Báo Quảng Nam, tại: <https://baoquangnam.vn>, ngày 01/06/2023.

(11) Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam (2024), *Kế hoạch số 1665/KH-UBND ngày 11/03/2024 về triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024*.